SỞ Y TẾ ĐẮK LẮK
TRUNG TÂM Y TẾ EASUP

Số: 222 /QĐ-TTYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ea Súp, ngày 21 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu : Mua thuốc Generic bổ sung lần 1. Dự toán mua sắm: Mua thuốc Generic bổ sung lần 1 năm 2026-2027 phục vụ khám, chữa bệnh của Trung tâm Y tế Ea Súp.

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ EA SÚP

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật đấu thầu số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật đấu thầu số 90/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 08 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04 tháng 08 năm 2025 của Bộ Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 40/2025/TT-BYT ngày 25 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Quyết định số 092/QĐ-TTYT ngày 19 tháng 05 năm 2026 của Giám đốc Trung tâm y tế Ea Súp về việc phương án thu, chi từ nguồn thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 0123/QĐ-TTYT ngay 11/06/2026 của Giám đốc Trung tâm Y tế về việc điều chỉnh phương án thu, chi từ nguồn thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 0170/QĐ-TTYT ngay 22/07/2026 của Giám đốc Trung tâm Y tế về việc điều chỉnh phương án thu, chi từ nguồn thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước năm 2026(lần 2)

Căn cứ Quyết định số 220/QĐ-TTYT ngày 18/9/2026 của Giám đốc Trung tâm Y tế về việc thành lập thực hiện chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn. Dự toán mua sắm: Mua thuốc generic bổ sung lần 1 năm 2026 phục vụ khám, chữa bệnh của Trung tâm Y tế Ea Súp ;

Căn cứ Hợp đồng số 127/HĐKCB-BHYT ngày 30 tháng 12 năm 2025 về Hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh BHYT giữa Trung tâm Y tế Ea Súp với Bảo Hiểm xã hội cơ sở Ea Súp;

Căn cứ biên bản họp Hội đồng thuốc và điều trị của Trung tâm Y tế Ea Súp ngày 15/9/2026 của Trung tâm Y tế Ea Súp;

Theo đề nghị của tổ trưởng tổ mua sắm lựa chọn nhà thầu tại tờ trình số 01 /TTr-TMS ngày 21/9/2026 về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu : Mua thuốc Generic bổ sung lần 1. Dự toán mua sắm: Mua thuốc Generic bổ sung lần 1 năm 2026-2027 phục vụ khám, chữa bệnh của Trung tâm Y tế Ea Súp;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua thuốc Generic bổ sung lần 1 năm 2026-2027 phục vụ khám, chữa bệnh của Trung tâm Y tế Ea Súp với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Tổ mua sắm và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Lưu: VT, HS(thầu 01 bộ).

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK
TRUNG TÂM Y TẾ EA SÚP

Nguyễn Viết Hữu

SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK
TRUNG TÂM Y TẾ EA SÚP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC I

Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu : Mua thuốc Genericbổ sung lần 1. Dự toán mua sắm: Mua thuốc Genericbổ sung lần 1 năm 2026-2027 phục vụ khám, chữa bệnh của Trung tâm Y tế Ea Súp.

(Kèm theo quyết định số: 2801/QĐ-TTYT ngày 21 / 9 /2026 của Trung tâm Y tế Ea Súp)

Stt	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu	Giá gói thầu	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng	Tuỳ chọn mua thêm	Giám sát hoạt động đấu thầu
1	Trung tâm Y tế Ea Súp	Mua thuốc Genericbổ sung lần 1	Cung cấp thuốc Generic tại Trung tâm Y tế Ea Súp	**640.180.080 đồng**	Nguồn Thu DVSNC sử dụng NSNN(Thu từ dịch vụ khám, chữa bệnh) năm 2026-2027	Chào giá trực tuyến rút gọn, trong nước, qua mạng	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	30 ngày	Quý III/2026	Theo đơn giá cố định	06 tháng	Không áp dụng	Không đề xuất
Tổng giá gói thầu					**640.180.080đồng** *(Sáu trăm bốn mươi triệu, một trăm tám mươi nghìn, không trăm tám mươi đồng).*								

SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK
TRUNG TÂM Y TẾ EA SÚP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC II

PHỤ LỤC I

Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu : Mua thuốc Genericbổ sung lần 1. Dự toán mua sắm: Mua thuốc Genericbổ sung lần 1 năm 2026-2027 phục vụ khám, chữa bệnh của Trung tâm Y tế Ea Súp.

(Kèm theo Quyết định số: 01 /QĐ-TTYT ngày 7 / 9 / 2026 của Trung tâm Y tế Ea Súp)

STT	Tên hoạt chất/Tên thành phần của thuốc	Nhóm thuốc	Nồng độ, hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1	Calci clorid	Nhóm 4	500mg/5ml; 5ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Chai/Lọ/Ống/Túi/ Bịch	50	1450	72.500
2	Carbetocin	Nhóm 4	100mcg/ml; 1ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Chai/Lọ/Ống/Túi/ Bịch	30	346500	10.395.000
3	Ketamin	Nhóm 1	500 mg/10 ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Chai/Lọ/Ống/Túi/ Bịch	10	100380	1.003.800
4	Lidocain hydroclodrid	Nhóm 1	10%;38g	Dùng ngoài	Thuốc xịt ngoài da	Chai/Lọ/Bịch/Túi/ Ống/Tuýp	5	175000	875.000
5	Pethidin hydroclorid	Nhóm 1	100mg/2ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Chai/Lọ/Ống/Túi/ Bịch	20	32949	658.980
6	Phenobarbital	Nhóm 4	100mg	Uống	Viên	Viên	10.000	315	3.150.000
7	Nước cất pha tiêm	Nhóm 4	10ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Chai/Lọ/Ống/Túi/ Bịch	12.000	840	10.080.000
8	Acid amin	Nhóm 4	5%, 200ml	Tiêm truyền	Thuốc tiêm truyền	Chai/Lọ/Ống/Túi/ Bịch	10	53000	530.000
9	Amoxicilin	Nhóm 4	500mg	Uống	Viên nang	Viên	50.000	690	34.500.000
10	Clarithromycin	Nhóm 4	500mg	Uống	Viên	Viên	1.000	2583	2.583.000
11	Tobramycin + dexamethason	Nhóm 4	(0,3%+0,1 %);5ml	Nhỏ mắt	Thuốc nhỏ mắt	Chai/Lọ/Ống/Tuýp	200	6720	1.344.000
12	Tinidazol	Nhóm 4	500mg	Uống	Viên	Viên	500	590	295.000
13	Sulfamethoxazol + trimethoprim	Nhóm 4	800mg+160 mg	Uống	Viên	Viên	2.000	498	996.000
14	Fluconazol	Nhóm 2	150mg	Uống	Viên nang	Viên	200	4289	857.800
15	Alpha chymotrypsin	Nhóm 2	4,2mg (4.200IU hoặc 21microkatal)	Uống	Viên	Viên	20.000	920	18.400.000
16	Eperison	Nhóm 2	50mg	Uống	Viên	Viên	10.000	870	8.700.000
17	Cinnarizin	Nhóm 4	25mg	Uống	Viên	Viên	20.000	73,5	1.470.000
18	Chlorpheniramin	Nhóm 4	4mg	Uống	Viên	Viên	50.000	40	2.000.000
19	Sắt fumarat + acid folic	Nhóm 4	152,1mg+0,5mg	uống	Viên nang	Viên	10.000	756	7.560.000
20	Amiodaron hydroclorid	Nhóm 4	150mg/3ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Chai/Lọ/Ống/Túi/ Bịch	5	24000	120.000
21	Atenolol	Nhóm 2	50mg	Uống	Viên	Viên	50	490	24.500
22	Amlodipin	Nhóm 3	5mg	Uống	Viên nang	Viên	20.000	147	2.940.000
23	Aminophylin	Nhóm 4	240mg/5ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Chai/Lọ/Ống/Túi/ Bịch	30	10500	315.000
24	Acetylsalicylic acid (DL-lysin-acetylsalicylat)	Nhóm 2	81mg	Uống	Viên bao tan ở ruột	Viên	10.000	255	2.550.000
25	Mupirocin	Nhóm 2	2%/5g	Dùng ngoài	Thuốc dùng ngoài	Chai/Lọ/Bịch/Túi/ Ống/Tuýp	50	35000	1.750.000
26	Clotrimazol	Nhóm 4	0,5mg/ml, 100ml	Dùng ngoài	Thuốc dùng ngoài	Chai/Lọ/Bịch/Túi/ Ống/Tuýp	100	68000	6.800.000
27	Dexpanthenol	Nhóm 4	5%-20g	Dùng ngoài	Thuốc dùng ngoài	Chai/Lọ/Bịch/Túi/ Ống/Tuýp	10	18000	180.000
28	Esomeprazol	Nhóm 4	40mg	Uống	Viên nang	Viên	10.000	430	4.300.000
29	Metoclopramid	Nhóm 4	10mg/ 2ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Chai/Lọ/Ống/Túi/ Bịch	100	1360	136.000

30	Progesteron	Nhóm 1	200mg	Đặt âm đạo	Viên nang	Viên	150	14000	2.100.000
31	Insulin người tác dụng nhanh, ngắn	Nhóm 1	400IU/10ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Chai/Lọ/Ống/Túi/Bịch	10	91000	910.000
32	Budesonid	Nhóm 4	64mcg/0,05 ml - Lọ 150 liều	Xịt mũi, Xịt họng/Đường hô hấp	Thuốc xịt mũi	Bình/hộp /chai/lọ/ống/tuýp	10	90000	900.000
33	Acetylcystein	Nhóm 4	200mg	Uống	Bột/cốm/hạt pha uống	Gói/Túi/Chai/Lọ/Ống	10.000	609	6.090.000
34	Kali clorid	Nhóm 4	500mg	Uống	Viên	Viên	10.000	800	8.000.000
35	Vitamin B6 + magnesi lactat	Nhóm 4	10mg + 470mg	Uống	Viên	Viên	20.000	975	19.500.000
36	Domperidon	Nhóm 1	10mg	Uống	Viên	Viên	1.000	1250	1.250.000
37	Sorbitol	Nhóm 4	5g	Uống	Bột/cốm/hạt pha uống	Gói/Túi/Chai/Lọ/Ống	500	860	430.000
38	Rifampicin + isoniazid + pyrazinamid	Nhóm 3	150mg + 75mg + 400mg	Uống	Viên	Viên	14.400	3000	43.200.000
39	Rifampicin + isoniazid	Nhóm 3	150mg + 100mg	Uống	Viên	Viên	7.200	1748	12.585.600
40	Acid ascorbic (Vitamin C)	Nhóm 4	500mg	Uống	Viên	Viên	20.000	1400	28.000.000
41	Tetracyclin hydroclorid	Nhóm 4	1%;5g	Tra mắt	Thuốc tra mắt	Chai/Lọ/Ống/Tuýp	50	3.500	175.000
42	Gelatin succinyl + natri clorid + natri hydroxyd	Nhóm 5	(20g + 3,505g + 0,68g)/500 ml	Tiêm truyền	Thuốc tiêm truyền	Chai/Lọ/Ống/Túi/Bịch	20	120.645	2.412.900
43	Dexamethason	Nhóm 4	4mg/ 1ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Chai/Lọ/Ống/Túi/Bịch	50	800	40.000
44	Gliclazid + metformin	Nhóm 3	80mg + 500mg	Uống	Viên	Viên	100.000	3.900	390.000.000
Tổng cộng: 44 khoản									**640.180.080**